

Chương V. YÊU CẦU VÀ CHỈ DẪN KỸ THUẬT GÓI THẦU

I. Giới thiệu chung về dự án và gói thầu

1.1. Giới thiệu chung về dự án:

- ✓ Tên dự án: Sửa chữa cải tạo Khoa chẩn đoán hình ảnh tại tầng 2 Khu số 6 Nguyễn Huy Lượng thuộc công trình Bệnh viện Ung Bướu.
- ✓ Địa điểm thực hiện: Số 6 Nguyễn Huy Lượng, phường Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh.
- ✓ Chủ đầu tư: Bệnh viện Ung Bướu.
- ✓ Nguồn vốn: Nguồn thu sự nghiệp và quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp.
- ✓ Quy mô của gói thầu: Theo danh mục quy định tại Mẫu số 01B Bảng Phạm vi cung cấp thuộc Chương IV – Biểu mẫu mời thầu và dự thầu.
- ✓ Yêu cầu về cung cấp hàng hóa thuộc gói thầu: Đạt chất lượng, số lượng và thời gian thực hiện gói thầu.
- ✓ Thời gian thực hiện gói thầu: 120 ngày.
- ✓ Địa điểm bảo hành: Tại nơi cung cấp hàng hóa.
- ✓ Mục tiêu đầu tư:

Đầu tư khoa chẩn đoán hình ảnh tại Bệnh viện Ung Bướu không chỉ là nhu cầu cấp thiết mà còn là chiến lược dài hạn để nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, giảm gánh nặng ung thư cho cộng đồng và khẳng định vị thế của bệnh viện trong hệ thống y tế.

- ✓ Thông tin dự án:

A. HIỆN TRẠNG TẦNG 2 CỦA KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH:

1. Hiện trạng tầng 2 của khoa Chẩn đoán hình ảnh:

- Tầng 2 hiện tại đang có 3 khoa chuyên biệt gồm:
 - + **Khoa xạ đầu cổ:** chuyên điều trị các bệnh ung thư vùng đầu, cổ, thanh quản, hầu họng... bằng xạ trị chính xác cao.
 - + **Khoa xạ phụ khoa:** tập trung vào các bệnh ung thư phụ khoa như cổ tử cung, buồng trứng, nội mạc tử cung... với kỹ thuật xạ trị ngoài và xạ trị áp sát.
 - + **Khoa xạ tổng hợp:** tiếp nhận các loại ung thư khác nhau, phối hợp nhiều kỹ thuật xạ trị để điều trị toàn diện.
- Các phòng chức năng được ngăn cách bằng vách thạch cao khung sắt.
- Trần thạch cao khung nổi đã xuống cấp do nhiều lần bảo trì bảo dưỡng hệ thống kỹ thuật bên trên.
- Nền nhà lát gạch ceramic, có nhiều vị trí có sửa chữa nên chủng loại gạch không còn đồng nhất
- Nhà vệ sinh nhân viên và bệnh nhân cần cải tạo lại.
- Trong thời gian sắp tới 3 khoa xạ sẽ được chuyển sang vị trí khác để dành tầng 2 cho **khoa chẩn đoán hình ảnh**. Đây là một bước đi chiến lược rất quan trọng trong phát triển bệnh viện ung bướu.

2. Ý nghĩa của việc chuyển đổi tầng 2 thành khoa chẩn đoán hình ảnh:

- Đáp ứng nhu cầu hiện đại hóa: Ung thư ngày càng phức tạp, cần hệ thống chẩn đoán hình ảnh tiên tiến để phát hiện sớm và chính xác.
- Tăng cường phối hợp điều trị: Chẩn đoán hình ảnh là nền tảng để lập kế hoạch xạ trị, phẫu thuật và hóa trị. Việc đặt khoa này ngay tại khu xạ trị giúp quy trình điều trị khép kín, thuận tiện.
- Giảm tải cho bệnh nhân: Bệnh nhân không phải di chuyển nhiều giữa các khu khác nhau, tiết kiệm thời gian và công sức.

3. Lợi ích lâu dài:

- Nâng cao chất lượng điều trị ung thư: phát hiện sớm, điều trị chính xác, theo dõi hiệu quả.
- Khẳng định vị thế bệnh viện: trở thành trung tâm ung bướu hiện đại, ngang tầm khu vực.
- Thu hút nhân lực chất lượng cao: bác sĩ, kỹ thuật viên hình ảnh sẽ có môi trường làm việc chuyên nghiệp.
- Tăng niềm tin của bệnh nhân : bệnh viện có đầy đủ dịch vụ từ chẩn đoán đến điều trị, giảm nhu cầu chuyển viện.

4. Kết luận:

- Đầu tư khoa chẩn đoán hình ảnh tại bệnh viện ung bướu không chỉ là nhu cầu cấp thiết mà còn là chiến lược dài hạn để nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, giảm gánh nặng ung thư cho cộng đồng và khẳng định vị thế của bệnh viện trong hệ thống y tế.

B. PHƯƠNG ÁN SỬA CHỮA

1. Tường ngăn phòng:

- Các vách thạch cao cũ sẽ được tháo dỡ toàn bộ vận chuyển và tập kết đến nơi đổ bỏ.
- Tường mới sẽ được thi công theo đúng sơ đồ bản vẽ đã được duyệt.

+ Phòng MRI, CT, X-quang

• Kết cấu tường:

- Tường gạch xây **2 lớp** (gạch đặc, mác ≥ 75).
- Giữa 2 lớp gạch có **ốp chì** theo đúng yêu cầu che chắn bức xạ.
- Độ dày lớp chì được xác định theo tiêu chuẩn an toàn bức xạ (thường từ 2 mm đến 3 mm, tùy công suất máy).
- Các mối nối chì phải được hàn hoặc ép kín, đảm bảo không rò rỉ tia.
- Sơn nước hoàn thiện theo màu sắc thiết kế.

• Thi công:

- Xây lớp gạch thứ nhất, trát phẳng mặt trong.
- Lắp đặt tấm chì liên tục, phủ kín toàn bộ diện tích tường, kể cả các vị trí tiếp giáp cửa, trần, sàn.
- Tiếp tục xây lớp gạch thứ hai, liên kết chắc chắn với lớp gạch thứ nhất.
- Trát hoàn thiện cả hai mặt, sau đó sơn nước hoặc ốp vật liệu hoàn thiện theo thiết kế.

• Yêu cầu kỹ thuật:

- Không để khe hở giữa các tấm chì.
- Kiểm tra bằng thiết bị đo bức xạ sau khi hoàn thành để đảm bảo đạt chuẩn an toàn.
- Cửa ra vào, cửa sổ phải dùng loại chuyên dụng có chì hoặc kính chì.

+ Các phòng khác (phòng chức năng)

- **Kết cấu tường:**
 - Tường gạch **1 lớp**
 - Trát vữa xi măng cát mịn 2 mặt.
 - Sơn nước hoàn thiện theo màu sắc thiết kế.
- **Thi công:**
 - Xây tường theo đúng cao độ, thẳng đứng, mạch vữa đều.
 - Trát phẳng, bả matit, sơn nước hoàn thiện.

2. Nền:

- Lóp nền hiện hữu sẽ được tháo dỡ hoàn toàn lớp gạch nền bên trên và lớp vữa bên dưới. Xà bần sẽ được vận chuyển và tập kết đến nơi đổ bỏ.
- Nền hoàn thiện sẽ được thực hiện ngày sau khi mặt bằng được dọn dẹp sạch sẽ. Cán nền ốp gạch hoàn thiện.

3. Trần:

- Tháo dỡ trần cũ hiện hữu.
- Thi công trần thạch cao khung nổi mới.

4. Nhà vệ sinh:

- Tháo dỡ thiết bị vệ sinh cũ, đục bỏ gạch nền, gạch tường cũ, tháo dỡ trần thạch cao cũ.
- Chống thấm nền khu vệ sinh
- Thi công lát gạch nền, ốp gạch tường toàn bộ nhà vệ sinh.
- Kiểm tra hệ thống nước, đóng mới trần thạch cao chống ẩm.
- Lắp đặt thiết bị vệ sinh mới.

5. Cửa:

- Toàn bộ cửa cũ sẽ tháo dỡ.
- Các phòng chức năng không có bức xạ sẽ được thi công bằng cửa khung gỗ ốp MDF phủ veneer.
- Quầy tiếp nhận, phòng trực nhân viên, nhà vệ sinh sẽ được thi công bằng khung nhôm kính cường lực.
- Tất cả cửa các phòng có đặt máy (MRI, CT, X Quang, ...): cửa đi sẽ sử dụng cửa chuyên dụng bằng khung thép ốp inox bên ngoài, bên trong có ốp chì cản xạ, Cửa sổ quan sát sẽ sử dụng kính chì cản xạ chuyên dụng.

6. Hệ thống điện:

- Toàn bộ hệ thống điện cũ sẽ được tháo dỡ.
- Thi công mới toàn bộ hệ thống, thiết bị điện, thiết bị chiếu sáng mới.

7. Hệ thống lạnh:

- Thi công hệ thống lạnh mới theo bản vẽ phân chia các phòng mới.

8. Hệ thống báo cháy:

- Thi công hệ thống báo cháy mới theo bản vẽ phân chia các phòng mới

1.2. Giới thiệu chung về gói thầu

- ✓ Tên gói thầu: Sửa chữa cải tạo Khoa chẩn đoán hình ảnh tại tầng 2 Khu số 6 Nguyễn

Huy Lượng.

- ✓ Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng
- ✓ Loại hợp đồng: Đơn giá cố định
- ✓ Thời gian thực hiện gói thầu: 120 ngày

a) *Phạm vi công việc của gói thầu;*

Nhà thầu thực hiện gói thầu: Sửa chữa cải tạo Khoa chẩn đoán hình ảnh tại tầng 2 Khu số 6 Nguyễn Huy Lượng theo bản vẽ thiết kế (kể cả phần sửa đổi được Chủ đầu tư chấp thuận), chỉ dẫn kỹ thuật được mô tả trong hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt, đảm bảo chất lượng, tiến độ, giá cả, an toàn và các thỏa thuận khác trong hợp đồng.

Nhà thầu lưu ý: Giá dự thầu của nhà thầu phải bao gồm chi phí cho các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có) và chi phí dự phòng, chi phí gián tiếp (Chi phí xây dựng nhà tạm tại hiện trường để ở và Điều hành thi công và chi phí một số công tác không xác định được khối lượng từ thiết kế). Nhà thầu phải tính toán các chi phí nêu trên và phân bổ vào trong giá dự thầu.

b) *Thời hạn hoàn thành:* 120 ngày (kể cả ngày nghỉ và ngày lễ) có tính đến điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công.

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện

Yêu cầu nhà thầu lập tiến độ thi công cho các hạng mục công việc chính của gói thầu. Tổng tiến độ thi công công trình không được vượt quá 120 ngày.

1. Tiến độ thi công xây lắp công trình là một phần của Hồ sơ thiết kế tổ chức thi công mà nhà thầu phải nộp và là yếu tố cạnh tranh của các nhà thầu. Nhà thầu cần căn cứ vào tiến độ yêu cầu của Chủ đầu tư, căn cứ vào năng lực của mình và các yếu tố cạnh tranh để quyết định tiến độ tối ưu trên cơ sở đảm bảo thời gian theo yêu cầu kỹ thuật đưa vào Hồ sơ dự thầu của mình.

Tổng thời gian thực hiện hợp đồng không được vượt quá thời gian dự kiến nêu trên.

2. Nhà thầu phải nộp theo Hồ sơ dự thầu bảng tiến độ thi công bao gồm cả Biểu đồ nhân lực để hoàn tất công trình theo tiến độ thi công mà Chủ đầu tư dự kiến cho gói thầu.

3. Biểu đồ tiến độ thi công sẽ được Chủ đầu tư sử dụng để đánh giá Hồ sơ dự thầu.

4. Trong tiến độ cần nêu rõ và cụ thể cho từng hạng mục, đơn vị của tiến độ là ngày. Có thể đề xuất những tiến độ thi công cụ thể giúp cho gói thầu hoàn thành ngắn hơn thời gian dự kiến.

5. Cùng với tiến độ thi công nhà thầu phải lập tiến độ điều động nhân lực, máy thi công dự kiến theo khả năng thi công và mặt bằng thi công của gói thầu.

III. Yêu cầu về kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật

1. Yêu cầu về cung cấp, lắp đặt hàng hóa là các hệ thống thiết bị công trình được nêu tại Mẫu số 01B Chương IV, E-HSMT

1.1. Yêu cầu chung:

- Giao hàng tại chân công trình; thời gian bảo hành kể từ ngày ký biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình đưa vào sử dụng.

- Nhà thầu có cam kết lắp đặt hoàn chỉnh, chạy thử, hướng dẫn sử dụng thành thạo

tại nơi đặt thiết bị.

- Tài liệu chứng minh về tính hợp lệ của hàng hóa bao gồm:
 - + Bảng tuyên bố đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật của hàng hóa chào thầu với đầy đủ thông số kỹ thuật, xuất xứ, thương hiệu, Nhãn hiệu, nhãn mác, nhà sản xuất và các thông tin khác theo mẫu được quy định trong mục này;
 - + Cam kết hàng hoá chào thầu phải mới 100%, sản xuất từ 2025 trở lại đây.
 - + Cam kết cung cấp Giấy chứng nhận xuất xứ (C/O) và Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa (C/Q) đối với hàng hoá nhập khẩu khi giao hàng.
 - + Catalogue, tài liệu kỹ thuật để chứng minh tính đáp ứng đầy đủ về yêu cầu kỹ thuật, tính năng sử dụng của hàng hóa, thiết bị theo yêu cầu tại Chương V của E-HSMT. Trường hợp trong catalogue, tài liệu kỹ thuật không đầy đủ thông số kỹ thuật, tính năng theo yêu cầu của E-HSMT thì nhà thầu phải cung cấp xác nhận thông số kỹ thuật của Nhà sản xuất hoặc nhà phân phối tại Việt Nam (đính kèm E-HSDT) để chứng minh đầy đủ tính đáp ứng về yêu cầu kỹ thuật.
- Các tài liệu chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa nếu sử dụng bằng tiếng nước ngoài phải kèm theo bản dịch tiếng Việt của cơ sở dịch thuật hợp pháp. Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung bản dịch so với bản gốc và tính pháp lý của tài liệu này.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể của hàng hóa là các hệ thống thiết bị công trình được nêu tại Mẫu số 01B Chương IV E-HSMT:

1.2.1. Vật tư, vật liệu xây dựng

STT	Tên vật tư, Thiết bị	Qui cách, tiêu chuẩn	Nhà thầu tham khảo các vật liệu hoặc tương đương
1	Bột bả (matit)	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt	Jotun hoặc tương đương
2	Cát vàng, Cát mịn ML=1,5-2,0	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt	Tân Châu hoặc tương đương
3	Cửa đi nhôm kính, vách ngăn các loại	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt	Xinhfa nhập khẩu hoặc tương đương
4	Cửa gỗ CN, phủ veneer	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt	An Cường hoặc tương đương
5	Cửa Inox chuyên dụng chống tia X cho phòng chụp X. Quang, ...	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt	Đài Loan hoặc tương đương
6	Chậu rửa bằng Inox, có bàn chuẩn bị, 1 hộc rửa, có tấm cản nước bằng Inox 304, Kích thước (1000 x 500x800) mm	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt	Việt Nam hoặc tương đương
7	Chậu rửa tay Inox, KT (1400x1000x500) mm - Tấm inox dày 1,0mm hoàn thiện bóng	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt	Việt Nam hoặc tương đương

STT	Tên vật tư, Thiết bị	Qui cách, tiêu chuẩn	Nhà thầu tham khảo các vật liệu hoặc tương đương
	2K - Hệ xương hộp vuông 30x1,2mm - Khay lỗ phơi dụng cụ- Bồn inox sâu 350mm - Bao gồm phụ kiện, ...		
8	Dung dịch chống thấm	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt	Kova hoặc tương đương
9	Đá 1x2, Đá 0,5x1, ...	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt	Đồng Nai hoặc tương đương
10	Gạch lát, gạch ốp, len chân tường	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt	Đồng Tâm hoặc tương đương
11	Gạch ống, đinh, thép, ...	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt	TuyNen/Đồng Nai hoặc tương đương
12	Hệ thống âm thanh đặt tại quầy tiếp nhận (bao gồm Amly + loa + mic)	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt	
13	Keo chà ron	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt	Việt Nam
14	Máy bơm nước thải chuyên dụng cho lavabo, Công suất: 620W, Lưu lượng nước tối đa: 150 lít / phút	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt	Serbia nhập khẩu hoặc tương đương
15	Ô kính chì quan sát chuyên dụng chống tia X cho phòng chụp X.Quang,..	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt	Đài Loan hoặc tương đương
16	Rèm y tế phòng khám (bao gồm thanh treo)	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt	Việt Nam hoặc tương đương
17	Sơn lót, sơn phủ nội thất	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt	Jotun hoặc tương đương
18	Trần thạch cao	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt	Grygoc hoặc tương đương
19	Thiết bị điện: Công tắc, ổ cắm,..	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt	Panasonic,...hoặc tương đương
20	Thiết bị điện chuyên dụng cho phòng máy X: Cầu chì điều khiển, Contactor, CB, MCB, MCCB, ...	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt	Schneider hoặc tương đương.
21	Phụ điện vật tư điện: dây cáp điện, ống mềm, ống cứng, máng kim loại,.....	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt	Cadivi hoặc tương đương
22	Thép hình các loại	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt	Hòa Phát hoặc tương đương
23	Thiết bị điện chiếu sáng: đèn 600 x600, đèn tròn âm trần,..	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt	Panasonic,... hoặc tương đương

STT	Tên vật tư, Thiết bị	Qui cách, tiêu chuẩn	Nhà thầu tham khảo các vật liệu hoặc tương đương
24	Thiết bị vệ sinh: Chậu tiểu Nam, Chậu xí bệt, Lavabo,...	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt	Inax hoặc tương đương
25	Vật tư, phụ kiện hệ thống điều hòa không khí trung tâm	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt	Carrier/Thái Lan hoặc tương đương
26	Xi măng PC40	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt	Hà Tiên hoặc tương đương

1.2.2. Thiết bị:

TT	Hạng mục hàng hóa	Mô tả hàng hóa	Hình ảnh dùng để tham khảo
I	PHÒNG ĐIỀU KHIỂN MRI (1A)		
1	Bàn họp KT: 3,0x1,4x0,78m	Bàn bằng gỗ CN Có kệ để máy in bên trên, bên dưới gắn ổ cắm điện theo bàn	
2	Bàn làm việc KT: 1,2 x 0,6x0,78m	Chất liệu: Mặt bàn gỗ Melamine, có hộc liền 1 ngăn kéo và 1 ngăn cánh mở, có ngăn và ray bàn phím máy tính	
3	Ghế làm việc	Ghế làm việc cho nhân viên KT : W580xD590xH(960-1040)mm Màu sắc: Đen Chất liệu: Đệm mút bọc vải lưới xốp Chân thép mạ có bánh xe di chuyển Khung tựa nhựa bọc vải lưới thoáng mát Có piston khí nén có thể điều chỉnh được độ cao thấp.	
4	Tủ để đồ cho bệnh nhân KT: 0,5x0,4x2,2m, (4 tầng)	Bàn bằng gỗ CN, gồm 4 tầng có cửa 1 cánh có khóa mỗi tầng	
5	Giỏ đựng đồ vải dơ	Chất liệu: nhựa	
6	Tủ thuốc inox KT:1,6x0,4x2m	Chất liệu: Inox 304	
7	Móc treo đồ	Chất liệu: Inox	
8	Tủ hồ sơ bằng gỗ CN, (KT:1,2x0,4x2,9m)	Chất liệu: Gỗ, màu trắng, chiều cao tới trần,	
9	Ghế cho bệnh nhân	Chất liệu: Khung Inox, nệm nhựa màu xanh	
10	Bục gỗ 2 tầng BN bước lên bàn chụp MRI	Chất liệu : Gỗ, không đinh, vít, kim loại	

TT	Hạng mục hàng hóa	Mô tả hàng hóa	Hình ảnh dùng để tham khảo
11	Màn hình TIVI 42 Inch	Màn hình trình chiếu giảng dạy và hội thảo (phụ kiện chân treo TIVI)	
II	PHÒNG CT (2A)		
1	Bàn làm việc KT: 1,2 x 0,6x0,78m	Chất liệu: Mặt bàn gỗ Melamine, có hộc liền 1 ngăn kéo và 1 ngăn cánh mở, có ngăn và ray bàn phím máy tính	
2	Ghế làm việc	Ghế làm việc cho nhân viên KT : W580xD590xH(960-1040)mm Màu sắc: Đen Chất liệu: Đệm mút bọc vải lưới xốp Chân thép mạ có bánh xe di chuyển Khung tựa nhựa bọc vải lưới thoáng mát Có piston khí nén có thể điều chỉnh được độ cao thấp	
3	Tủ thuốc inox KT:1,6x0,4x2m	Chất liệu: Inox 304	
4	Tủ để đồ cho nhân viên KT: 0,6x0,6x2,2m	Bằng gỗ CN, có ngăn treo áo	
5	Xe tiêm thuốc có kệ + hộc ngăn kéo có bánh xe di chuyển bằng Inox 304	Chất liệu : inox 304, KT tham khảo (0,6 x 0,4 x 0,75)m	
6	Bục inox 2 tầng	Chất liệu : inox	
7	Bàn ủ thuốc KT : 1000x600x780m	Chất liệu :Gỗ , có 2 ngăn kéo và 1 cánh tủ	
8	Màn hình TIVI 32 Inch	Màn hình quan sát tiêm thuốc cảm quang cho BN	
III	PHÒNG ĐIỀU KHIỂN X-QUANG (3A)		
1	Bàn làm việc KT: 1,2 x 0,6x0,78m	Chất liệu: Mặt bàn gỗ Melamine, có hộc liền 1 ngăn kéo và 1 ngăn cánh mở, có ngăn và ray bàn phím máy tính	

TT	Hạng mục hàng hóa	Mô tả hàng hóa	Hình ảnh dùng để tham khảo
2	Ghế làm việc	Ghế làm việc cho nhân viên KT : W580xD590xH(960-1040)mm Màu sắc: Đen Chất liệu: Đệm mút bọc vải lưới xốp Chân thép mạ có bánh xe di chuyển Khung tựa nhựa bọc vải lưới thoáng mát Có piston khí nén có thể điều chỉnh được độ cao thấp	
3	Bàn để đồ cho bệnh nhân	Bằng gỗ CN. KT: 1000x400x780	
4	Móc treo đồ cho bệnh nhân	Chất liệu inox	
5	Giỏ đựng đồ vải dơ	Màu sắc: Xanh dương KT: dài-rộng-cao: 40x40x60cm	
6	Tủ để đồ cho nhân viên KT: 0,6x0,6x2,2m	Bằng gỗ CN, có ngăn treo áo	
7	Bục inox 2 tầng	Chất liệu : inox	
IV	PHÒNG ĐIỀU KHIỂN X-QUANG NHŨ ẢNH (4A)		
1	Bàn làm việc KT: 1,2 x 0,6x0,78m	Chất liệu: Mặt bàn gỗ Melamine, có hộc liền 1 ngăn kéo và 1 ngăn cánh mở, có ngăn và ray bàn phím máy tính	
2	Ghế làm việc	Ghế làm việc cho nhân viên KT : W580xD590xH(960-1040)mm Màu sắc: Đen Chất liệu: Đệm mút bọc vải lưới xốp Chân thép mạ có bánh xe di chuyển Khung tựa nhựa bọc vải lưới thoáng mát Có piston khí nén có thể điều chỉnh được độ cao thấp	
3	Ghế chờ cho bệnh nhân (ghế đầu bằng Inox)	Ghế chờ cho bệnh nhân (ghế đầu bằng Inox) Chất liệu: Inox	
4	Bàn để đồ cho bệnh nhân	bằng gỗ CN. KT: 1000x400x780	

TT	Hạng mục hàng hóa	Mô tả hàng hóa	Hình ảnh dùng để tham khảo
5	Móc treo đồ cho bệnh nhân	Chất liệu inox	
6	Giỏ đựng đồ vải dơ	Màu sắc: Xanh dương KT: dài-rộng-cao: 40x40x60cm	
7	Tủ để đồ cho nhân viên KT: 0,6x0,6x2,2m	Bằng gỗ CN, có ngăn treo áo	
8	Tủ dụng cụ Inox 304. KT:1,2x0,6x2,2m	Chất liệu: inox 304	
9	Kệ để đồ KT: 0,8x0,6x1,0m	Bằng gỗ CN	
10	Xe tiêm thuốc có kệ + hộc ngăn kéo có bánh xe di chuyển bằng Inox 304	Chất liệu : inox 304, KT tham khảo (0,6 x 0,4 x 0,75)m	
16	Bục inox 2 tầng	Chất liệu : inox	
V	PHÒNG TRƯỞNG KHOA+ KHO VẬT TƯ (5)		
1	Bàn làm việc trưởng khoa KT: 1,6x0,6x0,78m + 0,8x0,4x0,78		
2	Bàn làm việc KT: 1,2 x 0,6x0.78m	Chất liệu: Mặt bàn gỗ Melamine, có hộc liền 1 ngăn kéo và 1 ngăn cánh mở, có ngăn và ray bàn phím máy tính	
3	Ghế làm việc	Ghế làm việc cho nhân viên KT : W580xD590xH(960-1040)mm Màu sắc: Đen Chất liệu: Đệm mút bọc vải lưới xốp Chân thép mạ có bánh xe di chuyển Khung tựa nhựa bọc vải lưới thoáng mát Có piston khí nén có thể điều chỉnh được độ cao thấp	
4	Tủ lạnh 180 lít	Tủ lạnh 210 lít, 2 ngăn, Inverter	
5	Tủ vật tư inox 304, KT:1,6x0,4x2m	Chất liệu: inox 304	
6	Tủ để đồ gỗ CN, KT:1,2 x 0,6 x 2mm	Chất liệu: Gỗ, các ngăn	
VI	PHÒNG ĐỌC PHIM (6)		
1	Bàn họp KT: 3,0x1,4x0.78m	Bàn bằng gỗ CN Có kệ để máy in bên trên, bên dưới gắn ổ cắm điện theo bàn	

TT	Hạng mục hàng hóa	Mô tả hàng hóa	Hình ảnh dùng để tham khảo
2	Ghế làm việc	Ghế làm việc cho nhân viên KT : W580xD590xH(960-1040)mm Màu sắc: Đen Chất liệu: Đệm mút bọc vải lưới xốp Chân thép mạ có bánh xe di chuyển Khung tựa nhựa bọc vải lưới thoáng mát Có piston khí nén có thể điều chỉnh được độ cao thấp	
3	TIVI 43 Inch-4K, chiều giảng dạy và hội thảo	Màn hình trình chiếu giảng dạy và hội thảo Kích thước: 43 Inch	
VII	PHÒNG TRỰC NAM (7)		
1	Giường tầng cho nhân viên + nệm cao su	Giường tầng bằng sắt sơn tĩnh điện KT (1,9x0,85x0,35-1,350-1,650)m Chất liệu: khung thép sơn tĩnh điện	
2	Bàn làm việc KT: 1,2 x 0,6x0,78m	Chất liệu: Mặt bàn gỗ Melamine, có hộc liền 1 ngăn kéo và 1 ngăn cánh mở, có ngăn và ray bàn phím máy tính	
3	Ghế làm việc	Ghế làm việc cho nhân viên KT : W580xD590xH(960-1040)mm Màu sắc: Đen Chất liệu: Đệm mút bọc vải lưới xốp Chân thép mạ có bánh xe di chuyển Khung tựa nhựa bọc vải lưới thoáng mát Có piston khí nén có thể điều chỉnh được độ cao thấp	
4	Tủ lạnh 180 lít	Tủ lạnh 210 lít, 2 ngăn, Inverter	
5	Tủ để đồ nhân viên (0,6 x 0,6 x 2,2)m	Bằng gỗ CN, có ngăn treo áo	
VII	PHÒNG TRỰC NỮ (7)		
1	Giường tầng cho nhân viên + nệm cao su	Giường tầng bằng sắt sơn tĩnh điện KT (1,9x0,85x0,35-1,350-1,650)m Chất liệu: khung thép sơn tĩnh điện	

TT	Hạng mục hàng hóa	Mô tả hàng hóa	Hình ảnh dùng để tham khảo
2	Bàn làm việc KT: 1,2 x 0,6x0,78m	Chất liệu: Mặt bàn gỗ Melamine, có hộc liền 1 ngăn kéo và 1 ngăn cánh mở, có ngăn và ray bàn phím máy tính	
3	Ghế làm việc	Ghế làm việc cho nhân viên KT : W580xD590xH(960-1040)mm Màu sắc: Đen Chất liệu: Đệm mút bọc vải lưới xốp Chân thép mạ có bánh xe di chuyển Khung tựa nhựa bọc vải lưới thoáng mát Có piston khí nén có thể điều chỉnh được độ cao thấp	
4	Tủ lạnh 180 lít	Tủ lạnh 210 lít, 2 ngăn, Inverter	
5	Tủ để đồ nhân viên (0,6 x 0,6 x 2,2)m	Bảng gỗ CN, có ngăn treo áo	
VIII	PHÒNG CHUẨN BỊ (8)		
1	Ghế làm việc cho nhân viên	Ghế làm việc cho nhân viên KT : W580xD590xH(960-1040)mm Màu sắc: Đen Chất liệu: Đệm mút bọc vải lưới xốp Chân thép mạ có bánh xe di chuyển Khung tựa nhựa bọc vải lưới thoáng mát Có piston khí nén có thể điều chỉnh được độ cao thấp	
2	Ghế cho bệnh nhân	Ghế có khung thép mạ sáng bóng Đệm tựa bọc da công nghiệp chịu lực	
3	Ghế chờ cho bệnh nhân (ghế đầu bằng Inox)	Ghế chờ cho bệnh nhân (ghế đầu bằng Inox) Chất liệu: Inox	
4	Bàn làm việc KT: 0,8x0,6x0,78m	Bảng gỗ CN đơn giản	
5	Kệ 3 tầng, đóng ván 3 mặt KT:0,6x0,3x1,0m	Bảng gỗ CN đơn giản	
6	Xe đẩy hàng lớn		

TT	Hạng mục hàng hóa	Mô tả hàng hóa	Hình ảnh dùng để tham khảo
7	Xe lăn Nhật, khung nhôm, bánh đặc, có thắng phía sau	Chất liệu: Khung nhôm, bánh đặc, có thắng sau, Trọng lượng 12 ký	
8	Trang ảnh treo trước các khu khám, sảnh chờ		
9	Cây xanh- cảnh quang phòng khám, chậu nhỏ đặt bàn		
10	Cây xanh- cảnh quang phòng khám, chậu đứng lớn cao từ 1,5 m đến 2 m		
11	Băng ca y tế đa năng	Chất liệu: Nhựa ABS, thép Sơn tĩnh điện, DxR: 190x71cm Cao: 57-84cm (min-max) Nâng hạ cao thấp 57-84cm Nâng hạ đầu 0-60°	
XI	QUẦY TIẾP NHẬN(9)		
1	Ghế làm việc cho nhân viên	KT : W580xD590xH(960-1040)mm Màu sắc: Đen Chất liệu: Đệm mút bọc vải lưới xốp Chân thép mạ có bánh xe di chuyển Khung tựa nhựa bọc vải lưới thoáng mát Có piston khí nén có thể điều chỉnh được độ cao thấp	
X	SẢNH ĐÓN (10)		
1	Băng ghế chờ cho bệnh nhân	Ghế băng chờ Inox, Mỗi băng có 4 chỗ ngồi, W2420 x D640 x H795 mm,	
2	Máy nước uống nóng - lạnh	Cây nước nóng lạnh 650W, 2 vòi Nóng 550W - Lạnh 100W	

2. Các quy trình, quy phạm áp dụng cho việc thi công, nghiệm thu công trình;

2.1. Quy trình:

- Trên cơ sở xem xét các tài liệu thiết kế, tham quan hiện trường và yêu cầu trong E-HSMT, bằng kinh nghiệm và năng lực thực tế của mình, nhà thầu phải đưa ra tài liệu thuyết minh, bản vẽ (tổng thể và chi tiết), trình bày đủ và rõ ràng về quy trình, biện pháp kỹ thuật thi công các hạng mục của gói thầu để có thể đáp ứng tốt nhất các yêu cầu về an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

- Nội dung trong phần thuyết minh biện pháp thi công phải nêu được biện pháp tổ chức thi công cho các công việc thuộc gói thầu và các biện pháp thi công công tác khác phù hợp với hồ sơ mời thầu thiết kế bản vẽ thi công và Chỉ dẫn kỹ thuật.

- Việc đưa ra các biện pháp, các kỹ thuật thi công một cách chi tiết, hợp lý và khoa học sẽ là những yếu tố thuận lợi cho nhà thầu trong quá trình đánh giá xem xét HSDT. Nhà thầu phải lường trước và nêu ra các trường hợp khó khăn có thể xảy ra làm ảnh hưởng đến việc thi công và dự kiến phương án giải quyết hay đề nghị giải quyết các trường hợp đó.

- Nhà thầu cần phân tích và nêu khả năng có thể xảy ra những sự cố khách quan (bão gió, mất điện, ...) hoặc chủ quan (máy móc hỏng, gây ảnh hưởng tới các nhà dân xung quanh trong quá trình thi công...) và có biện pháp đề phòng rủi ro với công trường để đảm bảo an toàn và thi công đúng tiến độ, chất lượng.

- Trong tổ chức mặt bằng thi công yêu cầu nhà thầu phải có biện pháp thi công để đảm bảo việc thi công không ảnh hưởng đến môi trường, đời sống và các hoạt động chung của khu vực.

3. Các yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát;

3.1. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công:

Nhà thầu phải thi công, hoàn thiện công trình và sửa chữa bất kỳ sai sót nào trong công trình theo đúng thiết kế và tuân thủ các quy trình, quy phạm xây dựng hiện hành của Việt nam cũng như phù hợp với các điều kiện riêng của công trình và theo sự chỉ dẫn của cán bộ giám sát. Nhà thầu phải tuân thủ và làm đúng các chỉ dẫn của cán bộ giám sát về mọi vấn đề có nêu hay không nêu trong hợp đồng.

- Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chất ổn định, an toàn của tất cả các hoạt động ở công trường trong suốt thời gian thi công, hoàn thiện công trình và trong giai đoạn bảo hành, Nhà thầu phải:

+ Quan tâm đầy đủ đến sức khỏe an toàn của người lao động trên công trường. Đảm bảo trật tự an toàn cho công trình không để xảy ra tình trạng nguy hiểm cho người lao động.

+ Bằng mọi biện pháp hợp lý, Nhà thầu phải bảo vệ môi trường ở trong và ngoài công trường nhằm tránh gây thiệt hại về tài sản và người ở công trường và khu vực lân cận.

- Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc bảo vệ công trình, nguyên vật liệu và máy móc thiết bị đưa vào sử dụng cho việc thi công công trình kể từ ngày khởi công công trình đến ngày cấp giấy chứng nhận nghiệm thu bàn giao công trình.

- Nếu trong quá trình thực hiện hợp đồng có xảy ra bất kỳ tổn thất hay hư hỏng nào đối với công trình, người lao động, nguyên vật liệu, máy móc thiết bị thì Nhà thầu phải tự sửa chữa, bồi thường bằng chính chi phí của mình.

- Nhà thầu phải thực hiện thi công tuân thủ theo các tiêu chuẩn quy phạm Nhà nước về công tác xây dựng do Bộ Xây dựng ban hành và các chỉ định về kỹ thuật trong bản vẽ thi công đã được phê duyệt.

- Cung cấp toàn bộ nguyên vật liệu đúng yêu cầu kỹ thuật theo thiết kế để đưa vào thi công công trình.

- Tổ chức thực hiện thi công công trình đạt yêu cầu kỹ thuật và theo đúng thời hạn hoàn thành công trình đã nêu trong hồ sơ dự thầu được chấp thuận.

- Cung cấp những cán bộ lãnh đạo, cán bộ kỹ thuật, trợ lý kỹ thuật lành nghề có kinh nghiệm và đủ năng lực đảm bảo thực hiện đúng đắn và đúng thời hạn nghĩa vụ của Nhà thầu theo hợp đồng.

- Giám sát theo dõi những khối lượng do mình thực hiện ở công trường trong thời gian thi công và ngay cả trong thời gian bảo hành công trình.

- Nếu Chủ đầu tư nhận thấy không thể chấp nhận những đại diện của Nhà thầu mà theo ý kiến của Chủ đầu tư người đó có hành vi sai phạm hoặc không có năng lực hay không thực hiện đúng dẫn nhiệm vụ thì Nhà thầu không được phép cho người đó làm việc ở công trường nữa và nên thay thế càng sớm càng tốt.

- Nhà thầu phải báo cáo các chi tiết về bất kỳ tai nạn, hư hỏng nào trong hoặc ngoài công trường. Trong trường hợp có tai nạn nghiêm trọng, hư hỏng hay chết người, Nhà thầu phải báo cáo ngay lập tức bằng các phương tiện nhanh nhất sẵn có.

- Sau khi thi công hoàn thiện công trình và trước khi nghiệm thu công trình, Nhà thầu phải thu dọn, san trả hiện trường và làm cho khu vực công trường được sạch sẽ.

- Nhà thầu chịu trách nhiệm lập đầy đủ hồ sơ hoàn công công trình theo đúng yêu cầu của Chủ đầu tư và các tiêu chuẩn nghiệm thu công trình.

3.2. Giám sát thi công

Giám sát kỹ thuật công trình được quyền bất cứ lúc nào cũng được tiếp cận các vị trí thi công để kiểm tra công tác của Nhà thầu. Nhà thầu có trách nhiệm hỗ trợ giám sát kỹ thuật công trình trong công tác trên.

Toàn bộ vật liệu, thiết bị, bán thành phẩm sản xuất chỉ được đưa vào công trình sau khi có văn bản nghiệm thu của giám sát kỹ thuật công trình. Mọi vật liệu, thiết bị, bán thành phẩm không được giám sát kỹ thuật chấp nhận phải chuyển khỏi phạm vi công trường.

Khi phát hiện những bất hợp lý trong thiết kế thi công có thể gây tổn hại tới công trình hoặc thiệt hại vật chất cho Chủ đầu tư thì nhà thầu phải thông báo cho tổ chức thiết kế có biện pháp xử lý.

Mọi vật tư thay thế chất lượng tương đương phải có chứng chỉ của nhà sản xuất và phải được tổ chức thiết kế, Chủ đầu tư cho phép bằng văn bản mới được đưa vào công trường.

Các phần khuất của công trình trước khi lắp phải có biên bản nghiệm thu. Nếu không tuân theo những quy định trên thì mọi tổn thất phục hồi công trình do nhà thầu chịu.

Nhà thầu phải chấp nhận tạm thời đình chỉ hoặc hoãn thi công không được đòi hỏi bồi hoàn thiệt hại theo yêu cầu của giám sát thi công và Chủ đầu tư trong những trường hợp sau:

- Do lý do an ninh và an toàn bảo vệ môi trường.
- Do nguyên nhân thời tiết khí hậu.

4. Các yêu cầu về trình tự thi công, lắp đặt;

Các công tác xây lắp về cơ bản theo quy trình chung hoặc theo chỉ dẫn kỹ thuật của hồ sơ thiết kế, theo biện pháp được phê duyệt

4.1. Nhà thầu phải có thuyết minh và bảng tiến độ thi công chi tiết bao gồm các nội dung sau:

- a) Trình tự thực hiện công việc của nhà thầu và thời gian thi công dự tính cho mỗi giai đoạn chính của công trình.

- b) Quá trình và thời gian kiểm tra, kiểm định.

c) Báo cáo kèm theo gồm: báo cáo chung về các phương pháp mà nhà thầu dự kiến áp dụng và các giai đoạn chính trong việc thi công công trình; số lượng cán bộ, công nhân và thiết bị của nhà thầu cần thiết trên công trường cho mỗi giai đoạn chính.

4.2. Nhà thầu phải thực hiện theo Bảng tiến độ thi công chi tiết sau khi Bảng này được chủ đầu tư chấp thuận.

4.3 Nhà thầu phải trình chủ đầu tư xem xét, chấp thuận Bảng tiến độ thi công chi tiết đã cập nhật vào những thời điểm không vượt quá thời gian quy định. Nếu nhà thầu không trình Bảng tiến độ thi công chi tiết đã cập nhật vào những thời điểm trên, chủ đầu tư có thể giữ lại một số tiền trong kỳ thanh toán tiếp theo. Số tiền này sẽ được thanh toán ở kỳ thanh toán kế tiếp sau khi Bảng tiến độ thi công chi tiết này được trình.

4.4. Việc chấp thuận Bảng tiến độ thi công chi tiết của chủ đầu tư sẽ không thay thế các nghĩa vụ của nhà thầu. Nhà thầu có thể điều chỉnh lại Bảng tiến độ thi công chi tiết và trình lại cho chủ đầu tư vào bất kỳ thời điểm nào.

5. Các yêu cầu về vận hành thử nghiệm, an toàn;

- Nhà thầu phải tiến hành vận hành thử nghiệm, an toàn khi các thiết bị, cấu kiện được lắp đặt hoàn thành;

- Nhà thầu phải thông báo cho Chủ đầu tư không muộn hơn 05 ngày về ngày mà Nhà thầu đã sẵn sàng tiến hành các cuộc vận hành thử nghiệm, an toàn khi hoàn thành. Trừ khi đã có thỏa thuận khác, các cuộc kiểm định hoàn thành sẽ được tiến hành trong vòng 02 ngày sau khi Chủ đầu tư đã nhận được thông báo.

- Khi xem xét kết quả của vận hành thử nghiệm, an toàn khi hoàn thành, Chủ đầu tư sẽ có xem xét đến hiệu quả của việc sử dụng công trình hoặc các đặc tính khác của công trình. Ngay sau khi các công trình hay hạng mục đã vượt qua các cuộc kiểm định khi hoàn thành thì nhà thầu mới được chuyển bước thi công hoặc nghiệm thu bàn giao đưa công trình vào sử dụng.

- Nếu nhà thầu không tiến hành vận hành thử nghiệm, an toàn khi hoàn thành trong vòng 15 ngày thì Chủ đầu tư có thể tiến hành các cuộc vận hành thử nghiệm, an toàn mà Nhà thầu phải chịu rủi ro và chi phí cho các cuộc vận hành thử nghiệm, an toàn đó. Các cuộc vận hành thử nghiệm, an toàn khi hoàn thành khi đó sẽ được coi là đã tiến hành với sự có mặt của Nhà thầu và kết quả kiểm định sẽ được chấp nhận là chính xác.

- Nếu công trình hay hạng mục không vượt qua được các cuộc vận hành thử nghiệm, an toàn khi hoàn thành khi đó Chủ đầu tư có quyền:

 - + Yêu cầu tiếp tục tiến hành vận hành thử nghiệm, an toàn lại.

 - + Nếu như việc công trình hay hạng mục không vượt qua các vận hành thử nghiệm, an toàn làm ảnh hưởng cơ bản đến lợi ích của Chủ đầu tư thì Nhà thầu phải tự bỏ chi phí của mình để phá dỡ và làm lại đối với phần việc và cấu kiện không đảm bảo các điều kiện vận hành thử nghiệm, an toàn.

6. Các yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ;

6.1. Đối với công tác phòng chống cháy nổ:

Nhà thầu cần phải tổ chức mặt bằng công trình khoa học, đảm bảo thuận tiện cho xe chữa cháy và xe cứu thương ra vào khi có sự cố cháy nổ xảy ra;

Có nguồn nước cứu hoả đúng quy định; Nhà thầu cần có cán bộ chịu trách nhiệm về công tác PCCC trên công trường. Ban chỉ huy công trường cần đề ra một số phương án chữa cháy cơ bản, định kỳ tập luyện; đề ra các phương án phối hợp với lực lượng chữa cháy của công an PCCC khi xảy ra cháy nổ.

- Không được dùng các vật liệu dễ cháy nổ để thi công công trình.
- Các chất dễ cháy như xăng dầu, mỡ cho thiết bị thi công cần phải được bố trí kho riêng cách xa vị trí thi công, các nguồn gây cháy với các nội quy, biển báo được niêm yết công khai rõ ràng tại vị trí dễ thấy và được bảo quản một cách đặc biệt.
- Các thiết bị thi công sử dụng xăng dầu đều phải được trang bị bình bọt chống cháy, các đường ống tuy ô và các bộ phận thiết bị được kiểm tra, bảo dưỡng đảm bảo không rò rỉ hoặc sự cố nứt vỡ trong quá trình thi công.
- Khi đóng mở các nắp thùng phuy xăng dầu phải dùng các dụng cụ chuyên dụng tuyệt đối không dùng gạch đá hoặc các dụng cụ sắt thép.
- Các vật liệu dễ cháy cần được bảo quản đặc biệt, phân cấp trách nhiệm rõ ràng, có nội quy cụ thể. Xăng dầu và các vật liệu trên được đáp ứng theo nguyên tắc sử dụng đến đâu đưa về đến đó vừa đủ đáp ứng tiến độ thi công.
- Hệ thống điện cho thi công được thiết kế hợp lý có các hệ thống cầu dao, aptomat bảo vệ quá tải hoặc sự cố. Cấp điện chiếu sáng phục vụ thi công phải được thiết kế đúng, đủ công suất và phải dùng loại cáp bọc không đứt gãy, phải được treo cao trên các cột tạm chắc chắn. Tại các vị trí đầu nối và vị trí đầu vào phụ tải thiết bị đều phải được dùng băng keo cách điện bọc kín. Tại kho xăng dầu phải dùng hệ thống chiếu sáng chống nổ có chụp bảo vệ.
- Tại vị trí lán trại BCH công trường, nơi ở công nhân phải được trang bị các dụng cụ phòng cứu hoả như bình bọt, bể nước.
- Nghiêm cấm việc đun nấu, sử dụng điện và dùng điện đun nấu tại hiện trường. - Các nội quy, quy định, các biển báo phải được thiết lập và niêm yết tại các vị trí dễ thấy và các vị trí hay bị sự cố.
- Nhà thầu có trách nhiệm thường xuyên kiểm tra an toàn, kiểm tra các dụng cụ, phương tiện PCCC được trang bị.

6.2. Đối với công tác an ninh khu vực:

Nhà thầu cần xây dựng các nội quy, quy định về an ninh trật tự trong công trường, có các bảng, biển nội quy rõ ràng, thưởng phạt nghiêm minh. Tất cả cán bộ, công nhân tham gia thi công công trình đều phải được phổ biến và nghiêm túc và tuân thủ tốt nội quy, quy định của công trường;

CBCNV của các đơn vị thi công của nhà thầu tại công trường đều phải có lý lịch rõ ràng và phải đăng ký tạm trú với chính quyền địa phương. Trong quá trình thi công nhà thầu phải có trách nhiệm khai báo tạm trú và tạm vắng đầy đủ;

Nhà thầu phải có kế hoạch quản lý theo dõi quân số một cách chặt chẽ, không để xảy ra tiêu cực xã hội như mất an ninh trật tự, cờ bạc, ma túy, mại dâm và bạo lực khác trên công trường.

7. Các yêu cầu về vệ sinh môi trường;

7.1. Tổng quát:

Trong thời gian thi công nhà thầu phải bảo quản các công trình không để đọng rác rưởi, vật phế thải do các hoạt động thi công gây ra. Khi hoàn thành công trình, mọi vật liệu thừa, rác, các dụng cụ, thiết bị và máy móc phải được rời đi, mọi bề mặt nhìn thấy phải được làm sạch và phải ở tình trạng sẵn sàng để được tiếp quản dưới sự chấp thuận của Kỹ sư giám sát.

7.2. Trong khi thi công, nhà thầu phải:

- Thường xuyên thu dọn để đảm bảo cho công trình, các kết cấu, nhà làm việc và các khu nhà tạm không bị ứ đọng các đồng phế thải, rác và các mảnh vụn do các hoạt động thi công ở hiện trường gây ra, giữ gìn công trình luôn sạch sẽ, ngăn nắp.

- Đảm bảo cho hệ thống thoát nước không có các mảnh đá hay các vật liệu rời lấp kín và luôn ở trạng thái làm việc.

- Khi cần thiết phải tiến hành tưới nước cho các vật liệu khô và rác để chúng khỏi bị gió thổi bay đi.

- Cung cấp các thùng chứa phế thải, rác và các mảnh vụn trong khi chờ di chuyển ra khỏi công trường.

- Nếu nhà thầu nhận thấy các rãnh thoát nước và các công trình thoát nước khác bị xử lý để thoát bất kỳ thứ gì không phải là nước mặt thì phải báo cáo ngay cho Kỹ sư giám sát biết và làm theo các chỉ dẫn của Kỹ sư giám sát để ngăn ngừa không xảy ra ô nhiễm sau này. Nhà thầu sẽ không được:

- Đổ các vật liệu thải, mảnh vụn và rác ra khỏi khu vực đổ rác đã được chỉ định và phải tuân theo các điều lệ bảo vệ môi trường của Chính quyền sở tại quy định.

- Chôn rác, các vật liệu phế thải trong phạm vi công trường nếu không được Kỹ sư giám sát chấp thuận.

- Đổ các phế thải dễ bay hơi như cặn, khoáng sản, dầu hoặc sơn vào các rãnh nước mưa hoặc rãnh vệ sinh.

8. Các yêu cầu về an toàn lao động;

Mục tiêu hàng đầu của công trình an toàn này là hạn chế số vụ tai nạn và mức độ thiệt hại cũng như bệnh tật cho nhà thầu, Kỹ sư và các cán bộ, công nhân làm việc trong dự án, hạn chế thương vong cho những người khác có thể bị ảnh hưởng do các hoạt động xây dựng gây nên. Nhà thầu cần phải quan tâm tổ chức thực hiện các công tác sau:

- Nhà thầu tuân thủ qui phạm kỹ thuật ATLĐ trong xây dựng: Luật Xây dựng; Nghị định 06/2021/NĐ-CP; QCVN:18:2014/BXD; Thông tư 10/2021/TT BXD; QCVN 01:2020/BCT; TT 02/2018/TT-BXD; TT 08/2017/TT-BXD.

- Công tác an ninh trật tự: Nhà thầu phải có đề xuất phương án đảm bảo an ninh trật tự khu

vực công trường. Có phương án bảo vệ đối với vật tư thiết bị trên công trường và đảm bảo an ninh khu vực nhà thầu quản lý.

- Quanh công trường phải có hàng rào chắn vật liệu rơi. Có phương pháp chống bụi, các phế thải phải được thu gom sạch sẽ gọn gàng, đúng nơi quy định.

- Phương án đảm bảo an toàn giao thông; có rào chắn và biển báo an toàn tại các vị trí đào sâu, đắp cao,..

- Đơn vị thi công đề xuất phương án đảm bảo vệ sinh môi trường, xây dựng lán trại, khu vệ sinh cho công nhân tham gia thi công.

9. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công;

Nhà thầu trên cơ sở tiến độ thi công công trình, tiên lượng công tác xây lắp; trình tự cũng như biện pháp thi công đã chọn lựa cần tính toán nhu cầu về nhân công; chủng loại và công suất, số lượng cũng như thời gian sử dụng máy móc thiết bị thi công để đề ra tiến độ huy động nhân lực và thiết bị thi công phù hợp.

- Lập danh mục máy móc, thiết bị thi công cam kết được sử dụng cho gói thầu.

- Lập bản tính toán lựa chọn máy móc, thiết bị; số lượng máy phù hợp với biện pháp thi công và tiến độ thi công.

- Lập danh mục thiết bị, máy móc kiểm tra chất lượng sẽ được nhà thầu sử dụng tại hiện trường.

- Lập danh sách các phòng thí nghiệm Las được nhà thầu dự kiến lựa chọn để tiến hành các thí nghiệm cần thiết.

- Lập danh mục các công việc, sản phẩm sẽ được tiến hành kiểm tra, đo lường về chất lượng. Công nhân tham gia thi công của nhà thầu tại công trường đều phải có lý lịch rõ ràng và phải có tay nghề phù hợp với thi công công trình. Nhà thầu phải có biểu đồ huy động công nhân làm việc tại công trình.

Mỗi cán bộ chủ chốt đều phải kèm bản kê khai lý lịch công tác. Trong quá trình thi công Nhà thầu nếu muốn thay thế bất kỳ một cán bộ chủ chốt của công trường nào đều cần phải báo cáo với chủ đầu tư và việc thay thế chỉ được thực hiện sau khi có sự chấp thuận của chủ đầu tư. Chủ đầu tư sẽ chỉ chấp thuận việc đề xuất thay thế cán bộ chủ chốt trong trường hợp năng lực và trình độ của những người thay thế về cơ bản tương đương hoặc cao hơn các cán bộ được liệt kê trong danh sách với giá không vượt giá hợp đồng đã ký.

Máy móc thiết bị thi công dành cho gói thầu nhà thầu phải liệt kê thao mẫu quy định trong E-HSMT. Nhà thầu cần lập biểu đồ tiến độ huy động cho các máy móc thiết bị này. Nhà thầu cần phải đảm bảo huy động máy móc thiết bị đúng số lượng, chủng loại, công suất và thời gian huy động đã kê khai. Trong quá trình thi công, nhà thầu nếu muốn điều chuyển ra khỏi công trường hoặc thay thế bằng máy móc thiết bị khác đều cần phải báo cáo với chủ đầu tư và việc điều chuyển hoặc thay thế chỉ được thực hiện sau khi có sự chấp thuận của chủ đầu tư.

10. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể và các hạng mục;

Nhà thầu phải lập biện pháp tổ chức thi công tổng thể và chi tiết các hạng mục hợp lý nhất trên cơ sở hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công đã được duyệt và nghiên cứu điều tra mặt bằng thi công của nhà thầu.

10.1. Tổ chức về nhân sự:

* Nhân sự chủ chốt:

- Nhà thầu phải có bảng sơ đồ tổ chức thi công cho gói thầu. Trong sơ đồ nêu rõ vị trí và chức năng của những nhân sự chủ chốt.
- Thuyết minh và lập sơ đồ tổ chức, sắp xếp, bố trí nhân sự để thực hiện toàn bộ gói thầu.
- Trong gói thầu nếu có những hạng mục thi công có tính chất phức tạp về tổ chức cần có các biện pháp tổ chức thi công cụ thể cho các công tác này.
- Biện pháp tổ chức thi công cần nêu rõ sự phối hợp giữa các đơn vị thi công và các đơn vị quản lý về nhân lực, tiến độ và chất lượng.

10.2. Tổ chức mặt bằng công trường:

- Trên cơ sở HSMT, nhà thầu nghiên cứu hiện trạng thực tế của công trình, tính toán để đề ra phương án tổ chức bố trí mặt bằng hợp lý, đảm bảo phù hợp trong quá trình thi công.
- + Mặt bằng thi công phải thể hiện đầy đủ việc bố trí các công trình tạm, thiết bị thi công, kho bãi tập kết nguyên vật liệu.
- + Bố trí cổng ra vào, rào chắn, biển báo.
- + Nêu giải pháp cấp điện cấp, cấp nước, thông tin liên lạc trong quá trình thi công và giải pháp đảm bảo tiêu thoát nước trong quá trình thi công.

10.3. Biện pháp tổ chức thi công:

- Bao gồm biện pháp thi công tổng thể và biện pháp thi công chi tiết, có bản vẽ tổ chức tổng mặt bằng thi công.
- Trên cơ sở nghiên cứu hồ sơ mời thầu, hồ sơ thiết kế kỹ thuật thi công công trình và quá trình khảo sát hiện trạng thực địa khu vực thi công, Nhà thầu phải lập thiết kế tổ chức thi công trong HSDT gồm: Thuyết minh + bản vẽ và sơ đồ tổ chức thi công cho toàn bộ gói thầu. Trong sơ đồ đó cần nêu rõ vị trí và chức năng của những người điều hành chủ chốt.
- Biện pháp tổ chức thi công cần nêu rõ sự phối hợp giữa các đơn vị thi công và các đơn vị quản lý về nhân lực, tiến độ và chất lượng.

* Biện pháp tổ chức thi công tổng thể.

Nhà thầu phải lập biện pháp tổ chức thi công cho toàn bộ gói thầu. Trong đó có giải pháp tổ chức thi công cho tất cả các hạng mục công việc thuộc công trình.

Biện pháp tổ chức thi công phải phù hợp với điều kiện thi công, đặc tính kỹ thuật, đặc điểm khí hậu, địa lý và những điều kiện thực tế tại công trình.

Biện pháp thi công phải phù hợp với giá thành trong đơn giá do nhà thầu đề xuất về nhân sự, máy móc và điều kiện thực hiện.

a) Nhà thầu phải nộp Hồ sơ biện pháp kỹ thuật thi công gồm: thuyết minh về biện pháp thi công kèm với HSDT trong đó mô tả chi tiết biện pháp thi công được đề xuất để thi công công trình và nguồn nhân lực sử dụng để hoàn tất công trình đúng thời hạn.

b) Biện pháp thi công cần được lập sao cho đảm bảo việc thi công không ảnh hưởng đến các hoạt động khác của bên mời thầu và môi trường xung quanh của khu vực thi công.

c) Nhà thầu phải nêu rõ những biện pháp cụ thể để triển khai thi công theo tiến độ bàn giao mặt bằng đã được bên mời thầu thông báo.

d) Nhà thầu phải đề xuất các biện pháp cụ thể về giải pháp an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, lụt lội và đảm bảo môi trường trong thời gian thi công.

e) Nhà thầu phải nêu rõ những biện pháp cụ thể nhằm theo dõi và quản lý chất lượng thi công.

10.4. Biện pháp tổ chức quản lý chất lượng thi công công trình

Nhà thầu cần nghiên cứu kỹ hồ sơ thiết kế, phát hiện những sai sót, bất hợp lý, phát hiện những vấn đề quan trọng để đảm bảo chất lượng công trình.

Làm tốt khâu chuẩn bị thi công, lập biện pháp thi công đối với những công việc hoặc bộ phận công trình quan trọng và phức tạp về kỹ thuật.

Lập biện pháp đảm bảo và nâng cao chất lượng công tác xây lắp. Lựa chọn cán bộ kỹ thuật, đội trưởng, công nhân có đủ trình độ và kinh nghiệm đối với công việc cụ thể được giao.

Tổ chức đầy đủ bộ phận giám sát, kiểm tra kỹ thuật. Tổ chức công tác nghiệm thu theo đúng quy định. Sửa chữa những sai sót một cách nghiêm túc.

Phối hợp, tạo điều kiện cho việc giám sát kỹ thuật của các đại diện thiết kế và Chủ đầu tư, thực hiện đầy đủ các văn bản về quản lý chất lượng trong quá trình thi công: Sổ nhật ký công trình, các biên bản thí nghiệm vật liệu, các biên bản nghiệm thu theo trình tự đúng quy định. Hồ sơ quản lý chất lượng công trình phải được lập và hoàn thành trong quá trình thi công.

Tổ chức điều hành có hiệu lực các lực lượng thi công trên công trường, thống nhất quản lý chất lượng đối với các bộ phận trực thuộc. báo cáo kịp thời những sai phạm kỹ thuật, sự cố ảnh hưởng đến chất lượng công trình.

Lập các biện pháp quản lý chất lượng chi tiết, mô tả hệ thống quản lý chất lượng của nhà thầu trong HSDT. Đề xuất các giải pháp đảm bảo và nâng cao chất lượng thi công công trình.

11. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu;

Nhà thầu phải tuân thủ quy định của Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 về Quản lý chất lượng công trình xây dựng, thi công xây dựng công trình và bảo trì công trình xây dựng, cụ thể như sau:

11.1. Tiếp nhận và quản lý mặt bằng xây dựng, bảo quản mốc định vị và mốc giới công trình, quản lý công trường xây dựng theo quy định.

11.2. Lập và thông báo cho chủ đầu tư và các chủ thể có liên quan về hệ thống quản lý thi công xây dựng của nhà thầu. Hệ thống quản lý thi công xây dựng phải phù hợp với quy mô, tính

chất của công trình, trong đó nêu rõ sơ đồ tổ chức và trách nhiệm của từng cá nhân đối với công tác quản lý thi công xây dựng, bao gồm: chỉ huy trưởng công trường của nhà thầu; các cá nhân phụ trách kỹ thuật thi công trực tiếp và thực hiện công tác quản lý chất lượng, an toàn trong thi công xây dựng, quản lý khối lượng, tiến độ thi công xây dựng, quản lý hồ sơ thi công xây dựng công trình.

11.3. Trình chủ đầu tư chấp thuận các nội dung sau:

a) Kế hoạch tổ chức thí nghiệm, kiểm tra, kiểm định, thử nghiệm, chạy thử, quan trắc, đo đạc các thông số kỹ thuật của công trình theo yêu cầu thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật;

b) Biện pháp kiểm tra, kiểm soát chất lượng vật liệu, sản phẩm, cấu kiện, thiết bị được sử dụng cho công trình; biện pháp thi công;

c) Tiến độ thi công xây dựng công trình;

d) Kế hoạch kiểm tra, nghiệm thu công việc xây dựng, nghiệm thu giai đoạn thi công xây dựng hoặc bộ phận (hạng mục) công trình xây dựng, nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng;

đ) Kế hoạch tổng hợp về an toàn theo các nội dung quy định tại Phụ lục III Nghị định số 06/2021/NĐ-CP; các biện pháp đảm bảo an toàn chi tiết đối với những công việc có nguy cơ mất an toàn lao động cao đã được xác định trong kế hoạch tổng hợp về an toàn;

e) Các nội dung cần thiết khác theo yêu cầu của chủ đầu tư và quy định của hợp đồng xây dựng.

11.4. Xác định vùng nguy hiểm trong thi công xây dựng công trình.

11.5. Bố trí nhân lực, thiết bị thi công theo quy định của hợp đồng xây dựng và quy định của pháp luật có liên quan. Tổ chức thực hiện kế hoạch tổng hợp về an toàn lao động đối với phần việc do mình thực hiện. Người thực hiện công tác quản lý an toàn lao động của nhà thầu thi công xây dựng phải được đào tạo về chuyên ngành an toàn lao động hoặc chuyên ngành kỹ thuật xây dựng và đáp ứng quy định khác của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động.

11.6. Thực hiện trách nhiệm của bên giao thầu trong việc mua sắm, chế tạo, sản xuất vật liệu, sản phẩm, cấu kiện, thiết bị được sử dụng cho công trình theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP và quy định của hợp đồng xây dựng.

11.7. Tổ chức thực hiện các công tác thí nghiệm, kiểm tra, thử nghiệm, kiểm định vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng, thiết bị công trình, thiết bị công nghệ trước và trong khi thi công xây dựng theo yêu cầu của thiết kế và quy định của hợp đồng xây dựng. Phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng của nhà thầu hoặc do nhà thầu thuê theo quy định của hợp đồng xây dựng phải đủ điều kiện năng lực để thực hiện công tác thí nghiệm và phải trực tiếp thực hiện công tác này để đảm bảo kết quả thí nghiệm đánh giá đúng chất lượng của vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng, thiết bị công trình, thiết bị công nghệ được sử dụng cho công trình.

11.8. Thi công xây dựng theo đúng hợp đồng xây dựng, giấy phép xây dựng (nếu có), thiết kế xây dựng công trình. Kịp thời thông báo cho chủ đầu tư nếu phát hiện sai khác giữa hồ sơ thiết kế, hợp đồng xây dựng so với điều kiện thực tế trong quá trình thi công. Kiểm soát chất lượng thi

công xây dựng do mình thực hiện theo yêu cầu của thiết kế và quy định của hợp đồng xây dựng. Hồ sơ quản lý chất lượng của các công việc xây dựng phải phù hợp với thời gian thực hiện thực tế tại công trường.

11.9. Dừng thi công xây dựng đối với công việc xây dựng, bộ phận, hạng mục công trình khi phát hiện có sai sót, khiếm khuyết về chất lượng hoặc xảy ra sự cố công trình và khắc phục các sai sót, khiếm khuyết, sự cố này. Dừng thi công xây dựng khi phát hiện nguy cơ xảy ra tai nạn lao động, sự cố gây mất an toàn lao động và có biện pháp khắc phục để đảm bảo an toàn trước khi tiếp tục thi công; khắc phục hậu quả tai nạn lao động, sự cố gây mất an toàn lao động xảy ra trong quá trình thi công xây dựng công trình.

11.10. Thực hiện trắc đạc, quan trắc công trình theo yêu cầu thiết kế. Thực hiện thí nghiệm, kiểm tra chạy thử đơn động và chạy thử liên động theo kế hoạch trước khi đề nghị nghiệm thu.

11.11. Nhà thầu chính hoặc tổng thầu có trách nhiệm kiểm tra công tác thi công xây dựng đối với các phần việc do nhà thầu phụ thực hiện.

11.12. Sử dụng chi phí về an toàn lao động trong thi công xây dựng đúng mục đích.

11.13. Lập nhật ký thi công xây dựng công trình và bản vẽ hoàn công theo quy định tại Phụ lục II Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.

11.14. Yêu cầu chủ đầu tư tổ chức thực hiện các công tác nghiệm thu theo quy định tại các Điều 21, 22 và 23 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.

11.15. Báo cáo chủ đầu tư về tiến độ, chất lượng, khối lượng, an toàn lao động và vệ sinh môi trường thi công xây dựng theo quy định của hợp đồng xây dựng và quy định của pháp luật khác có liên quan hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu của chủ đầu tư.

11.16. Hoàn trả mặt bằng, di chuyển vật tư, máy móc, thiết bị và những tài sản khác của mình ra khỏi công trường sau khi công trình đã được nghiệm thu, bàn giao, trừ trường hợp trong hợp đồng xây dựng có thỏa thuận khác.

11.17. Tổ chức lập và lưu trữ hồ sơ quản lý thi công xây dựng công trình đối với phần việc do mình thực hiện.

11.18. Người thực hiện công tác quản lý an toàn lao động của nhà thầu thi công xây dựng có trách nhiệm:

a) Triển khai thực hiện kế hoạch tổng hợp về an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình đã được chủ đầu tư chấp thuận; phối hợp với các bên liên quan thường xuyên rà soát kế hoạch tổng hợp về an toàn, biện pháp đảm bảo an toàn và đề xuất điều chỉnh kịp thời, phù hợp với thực tế thi công xây dựng;

b) Hướng dẫn người lao động nhận diện các yếu tố nguy hiểm có thể xảy ra tai nạn và các biện pháp ngăn ngừa tai nạn trên công trường; yêu cầu người lao động sử dụng đúng và đủ dụng cụ, phương tiện bảo vệ cá nhân trong quá trình làm việc; kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các yêu cầu về an toàn lao động của người lao động; quản lý số lượng người lao động làm việc trên công trường;

c) Khi phát hiện vi phạm các quy định về quản lý an toàn lao động hoặc các nguy cơ xảy ra

tai nạn lao động, sự cố gây mất an toàn lao động phải có biện pháp xử lý, chấn chỉnh kịp thời; quyết định việc tạm dừng thi công xây dựng đối với công việc có nguy cơ xảy ra tai nạn lao động, sự cố gây mất an toàn lao động; đình chỉ tham gia lao động đối với người lao động không tuân thủ biện pháp kỹ thuật an toàn hoặc vi phạm các quy định về sử dụng dụng cụ, phương tiện bảo vệ cá nhân trong thi công xây dựng và báo cáo cho chỉ huy trưởng công trường hoặc giám đốc dự án;

d) Tham gia ứng cứu, khắc phục tai nạn lao động, sự cố gây mất an toàn lao động.

*. Yêu cầu các thông số bảo hành Các thông số/yêu cầu tối thiểu về bảo hành mà nhà thầu phải kê khai và đáp ứng được liệt kê chi tiết trong bảng sau:

STT	Các thông số/yêu cầu	Yêu cầu tối thiểu	Đề xuất của nhà thầu
1	Yêu cầu về bảo hành đối với phần xây lắp	≥ 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng	
2	Yêu cầu về bảo hành đối hàng hóa	Tối thiểu 12 tháng hoặc theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất kể từ ngày nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng	

E-HSDT có đề xuất về thông số bảo hành không đạt yêu cầu tối thiểu nêu trên sẽ bị loại và không được đánh giá các bước tiếp theo. Các chỉ tiêu bảo hành đề xuất trong từng E-HSDT sẽ được đánh giá theo nguyên tắc trên cùng một mặt bằng và tiêu chuẩn đánh giá quy định tại Chương III của E-HSMT.

(Ghi chú: Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật, chi tiết xem trong hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật được phát hành cho các nhà thầu cùng với E-HSMT).

IV. Các bản vẽ: các bản vẽ gửi kèm theo E-HSMT